

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>915.3</b>	<b>915.4</b>	<b>917.9</b>	<b>912.5</b>	<b>914.5</b>	
<b>VN30F1910</b>	<b>10/17/2019</b>	<b>8</b>	<b>73,897</b>	<b>19,417</b>	<b>916.6</b>	<b>916.0</b>	<b>918.8</b>	<b>911.3</b>	<b>914.8</b>	<b>0.3</b>
<b>VN30F1911</b>	<b>11/21/2019</b>	<b>43</b>	<b>422</b>	<b>588</b>	<b>917.3</b>	<b>916.0</b>	<b>918.8</b>	<b>914.0</b>	<b>916.5</b>	<b>2.0</b>
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>71</b>	<b>48</b>	<b>500</b>	<b>915.1</b>	<b>912.6</b>	<b>915.6</b>	<b>910.6</b>	<b>913.0</b>	<b>-1.5</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>162</b>	<b>37</b>	<b>118</b>	<b>913.5</b>	<b>912.5</b>	<b>916.8</b>	<b>910.6</b>	<b>913.4</b>	<b>-1.1</b>

### SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III
- 21/10/2019 Công bố lãi suất của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc
- 24/10/2019 Quyết định lãi suất của ECB
- 29/10/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 31/10/2019 Kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu của ông Draghi
- 31/10/2019 Tuyên bố của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ (FOMC)
- 31/10/2019 Quyết định lãi suất của Fed

### NHẬN ĐỊNH

#### Đà tăng chứng lại, chỉ số dao động trong biên độ hẹp

Chỉ số VN30 gặp thất bại khi tiến gần kháng cự 920 điểm, đạt mức cao nhất trong phiên ở 917.9 điểm. Chỉ số tạm thời mất động lực tăng và tâm lý rơi vào trạng thái lưỡng lự. Sự nỗ lực đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn không đủ sức giữ được sắc xanh trên chỉ số trung bình. Độ lan tỏa trong danh mục VN30 vẫn khá yếu kể cả khi nhóm ngân hàng phát tín hiệu tích cực trong 2 phiên liên tiếp, cho thấy tâm lý vẫn khá dè dặt. Để thị trường có thể tiếp tục đi lên quay lại mốc 930 điểm thì dòng tiền cần một quy mô lớn hơn, và cần sự đồng thuận ở nhiều nhóm cổ phiếu trong danh mục hơn.

Hợp đồng tương lai VN30F1910 gặp khó khăn khi tăng lên vùng sát 919 điểm. Khi giá hợp đồng phản ứng yếu, hoạt động mở mới vị thế bán Short và cắt lỗ vị thế Long đuổi tại vùng cân bằng thời diễn ra khiến giá hợp đồng tương lai bắt ngờ quay đầu giảm, thu hẹp khoảng cách so với chỉ số cơ sở.

Nhìn chung, thị trường đang thiếu động lực để tăng giá vượt qua được vùng cản. Với diễn biến trong phiên giao dịch hôm nay, chúng tôi thiên về khả năng chỉ số VN30 tiếp tục điều chỉnh trong phiên kế tiếp. Giao dịch trong ngày hợp đồng tương lai VN30F1910 phiên tới có 2 lựa chọn (i) bán khi tâm lý lạc quan đầu phiên khi giá hợp đồng lên vùng 916-917 điểm và đóng vị thế trong phiên, hoặc (ii) chờ mua quanh 906-907 điểm khi hoạt động chốt lời diễn ra đồng loạt. Mức cắt lỗ từ 2-3 điểm tính từ giá mở vị thế. Nếu giá vượt qua vùng kháng cự/hỗ trợ nói trên, giao dịch có thể theo chiều mua/bán tương ứng.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

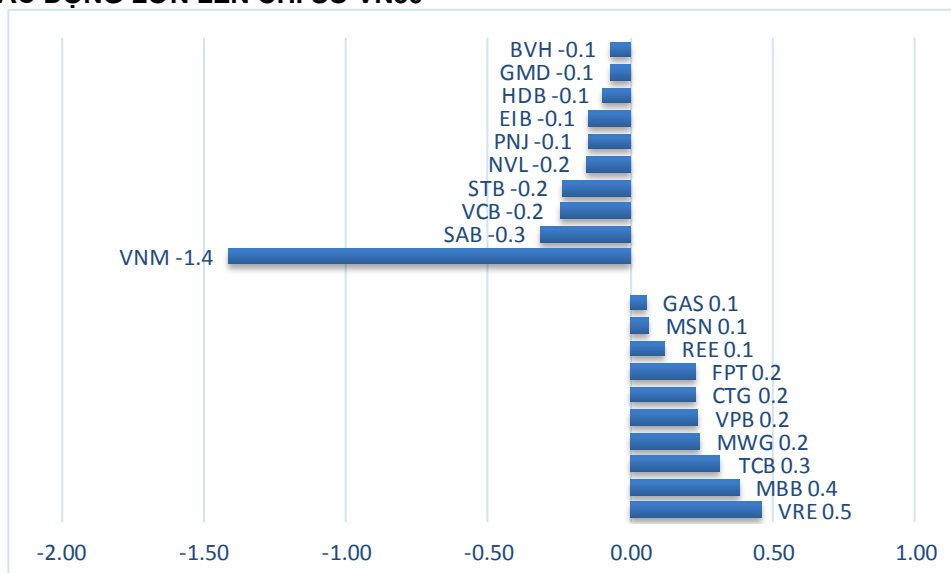
Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/9/2019	914.8	73,897	19,417
10/8/2019	916.6	85,409	21,696
10/7/2019	912.2	68,845	20,370
10/4/2019	918.6	94,789	21,083
10/3/2019	926.0	86,857	23,292
10/2/2019	920.8	100,075	20,679
10/1/2019	930.0	95,532	20,638
9/30/2019	922.1	94,594	18,921
9/27/2019	923.0	87,622	19,275
9/26/2019	916.1	73,020	17,538

Ngày	VN30F1911	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/9/2019	916.5	422	588
10/8/2019	917.3	393	424
10/7/2019	912.1	306	316
10/4/2019	920.0	219	324
10/3/2019	923.0	379	288
10/2/2019	919.5	279	259
10/1/2019	927.2	151	202
9/30/2019	921.8	282	203
9/27/2019	921.1	216	161
9/26/2019	914.8	472	143

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/9/2019	913.0	48	500
10/8/2019	915.1	53	509
10/7/2019	910.1	114	517
10/4/2019	915.2	63	483
10/3/2019	920.1	47	467
10/2/2019	918.1	34	441
10/1/2019	927.0	195	459
9/30/2019	921.0	395	596
9/27/2019	919.4	366	606
9/26/2019	912.0	114	473

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/9/2019	913.4	37	118
10/8/2019	913.5	24	123
10/7/2019	910.8	29	120
10/4/2019	914.7	83	127
10/3/2019	920.9	104	127
10/2/2019	920.0	98	100
10/1/2019	929.0	40	146
9/30/2019	920.0	548	129
9/27/2019	920.9	599	130
9/26/2019	913.8	76	135

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



## DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	141,022.0	1.1	58.6	26.7	19.7	2.6
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	6,866.3	0.6	4.6	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	79,308.5	1.0	130.2	0.0	14.5	1.1
4	BVH	Bảo hiểm	49,903.1	0.8	7.8	23.6	47.3	3.3
5	DPM	Hóa chất	5,772.2	0.4	7.2	30.0	17.3	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,531.5	2.7	0.3	0.0	38.5	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	38,254.8	4.7	53.1	0.0	13.0	2.9
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	191,969.2	1.5	20.2	45.4	16.5	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	7,838.8	1.1	15.5	0.0	14.0	1.3
10	HDB	Ngân hàng	26,977.5	2.9	35.8	5.8	9.5	1.7
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	60,467.5	<b>5.5</b>	67.3	11.3	7.9	1.4
12	MBB	Ngân hàng	52,268.6	4.8	83.9	0.0	7.7	1.6
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	90,008.9	<b>5.5</b>	17.2	8.7	23.3	2.9
14	MVG	Bán lẻ	54,722.2	<b>5.4</b>	31.9	0.0	15.7	5.3
15	NVL	Bất động sản	57,966.8	3.5	18.2	31.2	17.4	2.9
16	PNJ	Trang sức	17,604.7	2.2	20.4	0.0	16.7	4.3
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,937.0	1.0	43.2	0.0	7.3	1.3
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	14,558.9	0.7	513.1	46.3	71.4	2.5
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	163,719.1	2.8	1.5	36.6	37.9	9.3
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	9,400.0	0.7	34.6	94.0	33.0	1.6
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,821.6	1.0	34.7	43.0	10.7	1.2
22	STB	Ngân hàng	19,659.8	2.9	62.0	11.0	9.0	0.8
23	TCB	Ngân hàng	82,694.4	<b>8.2</b>	30.3	0.0	9.4	1.5
24	VCB	Ngân hàng	313,400.1	3.8	73.2	6.2	17.9	4.1
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	296,432.0	4.7	26.0	33.9	19.7	6.9
26	VIC	Bất động sản	391,474.4	<b>7.6</b>	26.0	21.7	71.2	4.7
27	VJC	Du lịch & Giải trí	71,975.4	<b>5.7</b>	72.7	10.1	13.9	5.3
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	221,155.0	<b>9.8</b>	84.7	41.0	23.2	7.8
29	VPB	Ngân hàng	54,294.1	<b>5.8</b>	129.0	0.0	7.4	1.4
30	VRE	Bất động sản	74,522.2	2.1	105.9	17.4	31.0	2.6

Nguồn: Bloomberg 10/9/2019

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>